## KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TOÁN 8

## CHƯƠNG I. ĐA THỨC

## BÀI 5. PHÉP CHIA ĐA THỨC CHO ĐƠN THỨC

## (Thời gian thực hiện: 01 tiết)

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận biết được khi nào thì một đơn thức hay một đa thức chia hết cho một

đơn thức.

- Nhận biết được mối quan hệ giữa phép chia hết trong bài và phép nhân đa thức.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung:*** Thực hiện được phép chia một đa thức cho một đơn thức mà trường hợp riêng là chia một đơn thức cho một đơn thức (trong trường hợp chia hết).

***- Năng lực riêng:*** tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; mô hình hóa toán học; giải quyết vấn đề toán học.

+ Năng lực tư duy và lập luận toán học: được hình thành thông qua các thao tác như thực hiện được phép chia đơn thức cho đơn thức, phép chia đa thức cho đơn thức (trong trường hợp chia hết), ...

+ Năng lực giao tiếp toán học: được hình thành qua việc HS sử dụng được các thuật ngữ toán học xuất hiện ở bài học trong trình bày, diễn đạt giải toán như phép chia hết, thương của phép chia đa thức cho đơn thức, ...

+ Năng lực mô hình hóa toán học: được hình thành thông qua thao tác HS viết được biểu thức biểu thị các đại lượng để mô tả tình huống xuất hiện trong một số bài toán thực tế đơn giản.

+ Năng lực giải quyết vấn đề toán học: được hình thành qua việc HS phát hiện được vấn đề cần giải quyết và sử dụng được kiến thức, kĩ năng toán học trong bài học để giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất**

- Tích cực thực hiện nhiệm vụ khám phá, thực hành, vận dụng.

- Có tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Khách quan, công bằng, đánh giá chính xác bài làm của nhóm mình và nhóm bạn.

- Tự tin trong việc tính toán; giải quyết bài tập chính xác.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo Viên:** SGK, SGV, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT, PBT (ghi đề bài cho các hoạt động trên lớp), các hình ảnh liên quan đến nội dung bài học,...

**2. Học sinh**: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS có hứng thú với nội dung bài học thông qua một tình huống liên quan đến Phép chia đa thức cho đơn thức.

**b) Nội dung:** HS tham gia **Chơi trò chơi vòng quay may mắn** .HS chọn và trả lời các câu hỏi, liên quan đến nội dung bài học.

**c) Sản phẩm:** HS nắm được các thông tin trong các câu hỏi và đưa ra câu trả lời.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Chơi trò chơi chiếc nón kì diệu**

Câu 1: Kết quả của phép tính 2x2.xy

1. 2xy B.2x2y C.2x3y D. 2xy2

Câu 2: Kết quả phép tính x8: x4

1. x2 B.x C.2x D.x4

Câu 3: Với a,b R và b≠ 0; m,n N .Em hãy cho biết axm  chia hết cho bxm khi nào?

TL: axm  chia hết cho bxm khi m n

Câu 4:

Với a,b R và b≠ 0; m,n N. Nhắc lại cách thực hiện phép chia axm  cho bxm

Cách thực hiện phép chia axm  cho bxm

+ Lấy a : b

+ Lấy

+ Nhân (a : b) với

Câu 5: Nhắc lại công thức tính thể tích hình hộp chữ nhật.

TL : V= CD x CR x CC

Câu 6:

*Cho hai khối hộp chữ nhật: có kích thước là x, 2x và 3y. Tính hể tích của khối hộp chữ nhật*

*,*

Gv nhận xét, tổng kết chò trơi.

Gv đặt vấn đề: từ phép nhân trên hãy tìm kết quả của phép tính6x2y : 2x= ?

Hs: trả lời

GV ghi nhận câu trả lời của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào tìm hiểu bài học mới: **“ Phép chia đa thức cho đơn thức ”**

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Chia đơn thức cho đơn thức.**

**a) Mục tiêu:**

- HS hiểu được và nắm được cách thực hiện phép chia của một đơn thức cho đơn thức.

**b) Nội dung:**

-HS tìm hiểu nội dung kiến thức về Phép chia đơn thức cho đơn thức theo yêu cầu, dẫn dắt của GV, thảo luận trả lời câu hỏi trong SGK.

**c) Sản phẩm:** HS ghi nhớ và vận dụng kiến thức về Phép chia đơn thức cho đơn thức để thực hành làm các bài tập ví dụ, luyện tập, vận dụng

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu học sinh làm bài tập 1  ( hoạt động nhóm bàn 2 phút)  Với mỗi trường hợp sau hãy cho biết đơn thức A có chia hết cho đơn thức B không, nếu chia hết hãy tìm thương của phép chia A ho B  a. A= 6x3, B= 2x  b. A= 6x3y , B= 2xy  c. A=xy , B= xy2  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  Các nhóm thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Thảo luận**  **Bước 4: Nhận xét đánh giá**  + Đại diện 1 nhóm nhanh nhất mang sản phẩm lên bảng trình bày  + HS các nhóm nhận xét, chấm chéo  + HS thực hiện gv chốt đáp án  - GV dẫn dắt, đặt câu hỏi và rút ra kết luận trong hộp kiến thức  ? GV: đơn thức A chia hết cho đơn thức B khi nào?  ? GV: cách thực hiện phép chia đơn thức A cho đơn thức B  - GV mời một vài HS đọc khung kiến thức trọng tâm.  - GV đưa bài tập 2  **Bài tập 2**: ( hoạt động cá nhân)  Cho đơn thức A= 3xyz, B= 4xy. Các khẳng định sau đúng hay sai  A không chia hết cho B  A chia hết cho B  B chia hết cho A  B không chia hết cho A  + GV cho HS thực hiện bài tập.  + GV mời HS phát biểu đáp án.  + GV chốt đáp án. | **1. Chia đơn thức cho đơn thức**  ***Bài tập 1:***  Bài làm của học sinh  **Kết luận:**  *a) Đơn thức A chia hết cho đơn thức B khi mỗi biến của B đều là biến của A với số mũ không lớn hơn số mũ của nó trong A.*  *b) Muốn chia đơn thức A cho đơn thức B (trường hợp chia hết), ta làm như sau:*  *+ Chia hệ số của đơn thức A cho hệ số của đơn thức B;*  *+ Chia lũy thừa của từng biến trong A cho lũy thừa của cùng biến đó trong B;*  *+ Nhân các kết quả tìm được với nhau.*  **Bài tập 2:** |

**Hoạt động 2: Chia đa thức cho đơn thức.**

**a) Mục tiêu:**

- Hiểu, nắm được và vận dụng được phép chia đa thức cho đơn thức.

**b) Nội dung:**

-HS tìm hiểu nội dung kiến thức về Phép chia đa thức cho đơn thức theo yêu cầu, dẫn dắt của GV, thảo luận trả lời câu hỏi và hoàn thành các bài tập ví dụ, luyện tập trong SGK.

**c) Sản phẩm:** HS ghi nhớ và vận dụng kiến thức về Chia đa thức cho đơn thức để thực hành hoàn thành bài tập được giao

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  **Hoạt động nhóm ( 3 phút)**  GV chọn lớp thành 4 nhóm,thực hiện yêu cầu sau:  Gv: cho đơn thức 2x2y  - Lấy 3 đơn thức chia hết cho đơn thức trên và thực hiện phép chia  - Cộng các đơn thức bị chia , đơn thức kết quả  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  4 nhóm thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Thảo luận**  **Bước 4: Nhận xét đánh giá**  Các nhóm thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 3 phút, nhóm nhanh nhất mang sản phẩm lên thuyết trình, các nhóm còn lại đổi bài chấm chéo theo Bảng tiêu chí đánh giá  BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Tiêu chí | Nhóm  1 | Nhóm  2 | Nhóm 3 | Nhóm 4 | | Đúng  ( mỗi ý đúng 1,5 đ) |  |  |  |  | | Trình bày  ( 1,5đ) |  |  |  |  | | Nhanh (1đ) |  |  |  |  | | Tống ( 10đ) |  |  |  |  |   GV nhận xét, đánh giá  - GV giới thiệu:...là thương của phép chia đa thức ... cho đơn thức 2x2y  ? Nhắc lại cách thự hiện phép chia đa thức.......cho đơn thức 2x2y  ? Vậy muốn chia đa thức A cho đơn thức B ta làm thế nào ?  - GV dẫn dắt để đi vào quy tắc:  Gv đặt vấn đề: tất cả các hạng tử của đa thức bị chia đều chia hết cho đơn thức chia.  -GV cộng thêm 1 hạng tử 1 vào đa thức trên.Khi ấy đa thức có chia hết cho đơn thức không?  -GV hỏi: Để một đa thức chia hết cho đơn thức thì cần điều kiện gì ?  + GV mời một số HS đọc khung kiến thức trọng tâm.  Áp dụng làm bài tập 3: Thực hiện phép chia (2x2y – 3xy2 + 4xy) : 2xy  HS hoạt động cá nhân  - 1 học sinh lên bảng trình bày.  -GV chốt  \*) Phần mở rộng:  Cho học sinh kiểm tra lại bằng phần mềm geogebra. | **2. Chia đa thức cho đơn thức**  Bài làm của học sinh  **Quy tắc:**  *- Muốn chia đa thức A cho đơn thức B (trường hợp chia hết), ta chia từng hạng tử của A cho B rồi cộng các kết quả với nhau.*  **Nhận xét:**  *- Đa thức A chia hết cho đơn thức B nếu mọi hạng tử của A đều chia hết cho B.*  **Bài tập 3: bài làm của học sinh**  (2x2y – 3xy2 + 4xy) : 2xy  = (2x2y: 2xy) + (-3xy2 : 2xy)+ 4xy: 2xy  = x- y+ 2 |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức về Phép chia đa thức cho đơn thức (Chia đơn thức cho đơn thức ; Chia đa thức cho đơn thức) thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS vận dụng tính chất Phép chia đa thức cho đơn thức, thảo luận nhóm hoàn thành bài tập vào phiếu bài tập nhóm/ bảng nhóm.

**c) Sản phẩm học tập:** HS giải quyết được tất cả các bài tập liên quan

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Sử dụng phần mềm PLICKERS**

**Câu 1.** Kết quả của phép chia 15x3y4 : 5x2y2 là

A. 3xy2       B. -3x2y      C. 5xy         D. 15xy2

**Câu 2**. Thương của phép chia (-12x4y + 4x3 – 8x2y2) : (-4x2 ) bằng

A. -3x2y + x – 2y2

B. 3x4y + x3 – 2x2y2

C. -12x2y + 4x – 2y2

D. 3x2y – x + 2y2

**Câu 3.** Đa thức 6x3y – 2xy2 chia hết cho đơn thức nào dưới đây

A. 2x2                             B.  - 2xy C. xy2                      D. 4y2

**Câu 4.** Thương của phép chia (9x4y3 – 18x5y4 – 81x6y5) : (-9x3y3) là đa thức có bậc là:

A. 5                       B. 9                       C. 3                       D. 1

Gv: Cho tình huống là nội dung bài toán sau:

Chuyện rẳng Rùa chạy đua với Thỏ. Thỏ chạy nhanh gấp 60 lần Rùa, nhưng chỉ sau t phút chạy, Thỏ đã dừng lại mặc dù chưa đến đích. Do mải chơi, Thỏ không biết rẳng Rùa vẫn cần mẫn chạy liên tục trong 90t phút và đến đích trước thỏ

a. Gọi v (m/phút)là vận tốc chạy của Rùa.Hãy viết các đơn thức biểu thị quãng đường mà Thỏ và Rùa đã chạy

b. Hỏi Rùa đã chạy được quãng đường dài gấp bao nhiêu lần quãng đường Thỏ đã chạy

- GV: tổ chức cho học sinh chơi trò chơi tiếp sức để giải quyết bài toán

- HS: làm theo yêu cầu của giáo viên

- GV: nhận xét đánh giá và rút ra bài học trong cuộc sống

- GV tổng hợp các kiến thức cần ghi nhớ cho HS về Phép chia đa thức cho đơn thức.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức trong bài.

- Hoàn thành bài tập 1.31, 1.32 (sgk-24)

- Chuẩn bị bài sau “**Luyện tập chung”.**

|  |  |
| --- | --- |
| **KÝ DUYỆT CỦA BGH** | **GIÁO VIÊN THỰC HIỆN**  **Ngô Thu Hà** |